

Số: 374/KH-BGTVT

Hà Nội, ngày 12 tháng 01 năm 2016



KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG
“Năm An toàn giao thông - 2016”

Căn cứ Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04 tháng 9 năm 2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông;

Căn cứ Nghị quyết số 88/NQ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2011 của Chính phủ về tăng cường thực hiện các giải pháp trọng tâm bảo đảm TTATGT;

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Kế hoạch số 594/KH-UBATGTQG ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia về Kế hoạch Năm an toàn giao thông 2016;

Bộ Giao thông vận tải xây dựng Kế hoạch hành động “Năm An toàn giao thông - 2016” với chủ đề **“Xây dựng văn hóa giao thông gắn với nâng cao trách nhiệm, siết chặt kỷ cương của người thực thi công vụ”** với mục tiêu **“Tính mạng con người là trên hết”**, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước trong hoạt động bảo đảm trật tự an toàn giao thông (TTATGT); nâng cao nhận thức và ý thức tự giác chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông, xây dựng văn hóa giao thông trong cộng đồng.

- Giảm từ 5%-10% số vụ, số người chết, số người bị thương do tai nạn giao thông so với năm 2015; giảm tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng liên quan đến đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và xe ô tô kinh doanh vận tải. Không để xảy ra tai nạn trong lĩnh vực hàng không dân dụng.

- Tiếp tục kéo giảm ùn tắc giao thông tại các thành phố lớn, đặc biệt là Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh, không để xảy ra ùn tắc giao thông kéo dài trên 30 phút.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

Để đạt được mục đích, yêu cầu đã đề ra của Kế hoạch Năm an toàn giao thông 2016, các cơ quan, đơn vị trong toàn ngành cần tích cực, chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan, chính quyền địa phương tiếp tục triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được nêu

tại Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04 tháng 9 năm 2012 của Ban Bí thư, Nghị quyết số 88/NQ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2011 của Chính phủ, Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2013, Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2013 và Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 12 tháng 4 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời thực hiện quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Tăng cường vai trò của cấp ủy Đảng trong công tác chỉ đạo, thực hiện các giải pháp bảo đảm TTATGT để nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước:

- Công tác bảo đảm TTATGT được xác định là nhiệm vụ chính trị thường xuyên của cấp ủy; coi việc chấp hành pháp luật về bảo đảm TTATGT là một tiêu chuẩn để đánh giá chất lượng của tổ chức Đảng và phân loại đảng viên;

- Đẩy mạnh công tác phối hợp nhằm nâng cao hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, các cấp, các ngành trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm TTATGT;

- Công tác xây dựng kế hoạch, chương trình hành động để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về bảo đảm TTATGT do Thủ tướng các cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo; trong đó, phải phân công và xác định rõ trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân, cơ chế đôn đốc, kiểm tra thực hiện và chế độ báo cáo.

2. Hoàn thiện các quy định của pháp luật, chính sách, chiến lược, quy hoạch, đề án về bảo đảm TTATGT:

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới để hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về bảo đảm TTATGT; quy định trách nhiệm của các cấp chính quyền, tổ chức và cá nhân trong công tác bảo đảm TTATGT;

- Tiếp tục hoàn thiện chiến lược, quy hoạch giao thông vận tải, cơ chế khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư, xây dựng, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông (KCHTGT); phát triển vận tải hành khách công cộng, tuyên truyền về bảo đảm TTATGT.

3. Đầu tư xây dựng và phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng giao thông:

- Tập trung xây dựng hệ thống đường bộ cao tốc theo định hướng đến năm 2020; triển khai các dự án nối thông và nâng cấp các quốc lộ thuộc hệ thống vành đai phía Bắc, phía Tây Nam, tuyến nối các cảng biển Việt Nam với các nước láng giềng; tiếp tục đầu tư đường ven biển, đường hành lang và đường tuần tra biên giới; triển khai xây dựng hệ thống đường kết nối giữa các quốc lộ với đường cao tốc, đặc biệt giữa Quốc lộ 1 với đường cao tốc Bắc - Nam;

- Triển khai đầu tư Cảng hàng không quốc tế Long Thành; tiếp tục đầu tư phát triển hệ thống cảng biển quốc gia, các cảng cửa ngõ quốc tế tại các vùng kinh tế trọng điểm có khả năng tiếp nhận tàu công-ten-nơ thế hệ mới: khu bến cảng Lạch Huyện; đẩy nhanh tiến độ các dự án nâng cấp tuyến kết nối đồng bằng sông Cửu Long với TP. Hồ Chí Minh, các tuyến sông Tiền, sông Hậu, sông Hồng, sông Thái Bình; nâng cấp, xây dựng mới một số cảng chính, bến hàng hóa và hành khách; phát triển vận tải sông pha biển;

- Giao thông đô thị và giao thông nông thôn: tiếp tục phát triển hợp lý hệ thống KCHTGT đô thị và vận tải công cộng; đẩy nhanh tiến độ để sớm đưa các tuyến vận tải công cộng khối lượng lớn vào khai thác ở Thủ đô Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh; duy trì, củng cố và nâng cấp mạng lưới giao thông nông thôn hiện có đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp - nông thôn;

- Tiếp tục nghiên cứu xây dựng đường sắt đôi khổ tiêu chuẩn (1435mm) trên một số tuyến hành lang quan trọng như: tuyến đường sắt Bắc - Nam (trước mắt ưu tiên đoạn Hà Nội - Vinh; Sài Gòn - Nha Trang) và tuyến đường sắt Hải Phòng - Hà Nội - Lào Cai.

4. Nâng cao điều kiện an toàn của hệ thống KCHTGT và tổ chức giao thông khoa học, hợp lý:

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ, đường sắt; nghiên cứu xây dựng kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn đường thủy nội địa;

- Tăng cường rà soát điều chỉnh, bổ sung hợp lý hệ thống báo hiệu đường bộ, thiết bị an toàn giao thông; bổ sung rào hộ lan, đường cứu nạn trên các tuyến đường bộ qua khu vực đèo dốc quanh co; đẩy mạnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định bảo đảm TTATGT tại các khu vực thi công trên đường bộ đang khai thác;

- Xây dựng kế hoạch và xử lý các điểm đen, điểm tiềm ẩn mất an toàn giao thông; triển khai đồng bộ công tác thẩm tra an toàn giao thông các giai đoạn đối với công trình đường bộ xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo và tuyến đường bộ đang khai thác;

- Tăng cường thực hiện công tác điều tiết, khống chế bảo đảm giao thông và chống va trôi tại các tuyến đường thủy nội địa có mật độ giao thông cao, luồng khan cạn, nơi thi công các công trình vượt sông; tập trung đầu tư nạo vét, thanh thải chướng ngại vật trên luồng hàng hải, đường thủy nội địa tại một số khu vực cảng đầu mối trọng điểm và khu neo đậu tránh bão cho tàu, thuyền; giải tỏa các điểm khai thác cát trái phép, đặng đậy khai thác thủy sản, phương tiện nuôi trồng thủy sản hoạt động lấn chiếm luồng hàng hải, đường thủy nội địa;

- Tiếp tục phối hợp với UBND các tỉnh, thành phố có đường sắt đi qua; triển khai, thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa Bộ Giao thông vận tải và UBND các tỉnh, thành phố có đường sắt đi qua trong việc đảm bảo TTATGT tại các điểm giao cắt đồng mức giữa đường bộ và đường sắt;

- Tiếp tục phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương đẩy nhanh xây dựng đường gom, hàng rào hộ lan, hàng rào bảo vệ hành lang an toàn giao thông đường sắt theo Quyết định số 994/QĐ-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ, đường sắt giai đoạn 2014 - 2020; xây dựng nút giao thông khác mức tại các vị trí đường sắt Quốc gia giao cắt với quốc lộ, tỉnh lộ; rà soát điều chỉnh, bổ sung hợp lý hệ thống báo hiệu an toàn giao thông tại vị trí giao đường bộ với đường sắt; triển

khai cơ hiệu quả Đề án Đảm bảo an toàn giao thông đường sắt đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

5. Về tái cơ cấu lĩnh vực vận tải, siết chặt quản lý kinh doanh vận tải và kiểm soát tải trọng phương tiện:

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển dịch vụ vận tải đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 04 tháng 3 năm 2014; tăng cường kết nối, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hoá điều hành vận tải, nâng cao năng lực, chất lượng vận tải đường sắt, đường thủy nhằm giảm áp lực cho vận tải đường bộ;

- Tiếp tục siết chặt điều kiện kinh doanh vận tải đối với xe khách, xe tải nặng; đẩy mạnh khai thác dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình của xe ô tô nhằm tăng cường giám sát xử lý vi phạm đối với chủ xe, lái xe; tăng cường quản lý hoạt động chở khách du lịch, chở khách ngang sông trong việc thực hiện các công tác bảo đảm điều kiện an toàn trước khi xuất bến;

- Triển khai Đề án Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể Trạm kiểm tra tải trọng xe trên đường bộ đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; trong đó, tập trung đầu tư hệ thống Trạm kiểm tra tải trọng xe tích hợp với các trạm thu phí; kết nối đồng bộ giữa hệ thống Trạm kiểm tra tải trọng xe với hệ thống quản lý của Cảnh sát giao thông, Thanh tra giao thông và các cơ quan chức năng có liên quan về quản lý đường bộ;

- Tăng cường kiểm soát tải trọng phương tiện, tập trung xử lý tận gốc vi phạm tải trọng tại các cảng, nhà ga, đầu mối vận tải.

6. Thực hiện công tác thanh tra, tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm pháp luật về TTATGT:

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm tra, giám sát các vi phạm về TTATGT; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm của người tham gia giao thông;

- Lập kế hoạch tổ chức thanh tra, kiểm tra xử lý các vi phạm về hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa; vi phạm quy định về điều kiện kinh doanh vận tải, tải trọng phương tiện, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện, đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe, bảo đảm an toàn giao thông trong quá trình thi công các công trình đường bộ;

- Tiếp tục tổ chức tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp cho những người trực tiếp thực thi công vụ, nhiệm vụ liên quan đến công tác bảo đảm TTATGT như: Thanh tra giao thông, công chức được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành giao thông vận tải, đăng kiểm viên, sát hạch viên, kiểm soát viên, những người trực tiếp làm công tác quản lý vận tải của các Sở Giao thông vận tải và các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh vận tải (bộ phận quản lý các điều kiện về an toàn giao thông).

7. Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về TTATGT tới mọi thành phần trong hoạt động giao thông vận tải; trong đó, chú trọng vào tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ cho người thực thi công vụ; phổ biến quy định pháp luật và xây dựng văn hoá giao thông đối với chủ xe, lái xe kinh doanh vận tải và người điều khiển phương tiện cá nhân, đặc biệt là nhóm những người tham gia giao thông bằng mô tô, xe gắn máy, xe đạp điện; đẩy mạnh công tác giáo dục, phổ biến quy định pháp luật về TTATGT cho đồng bào dân tộc, vùng sâu, vùng xa; xây dựng và triển khai thực hiện tuyên truyền vận động bảo vệ hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa;

- Duy trì đường dây nóng 24/24 để tiếp nhận và xử lý các ý kiến, kiến nghị, thông tin, phản ánh của người dân về các vấn đề liên quan đến công tác bảo đảm TTATGT.

8. Đẩy mạnh triển khai các biện pháp nâng cao chất lượng đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe, lái tàu, bằng, chứng chỉ chuyên môn, nghiệp vụ, chất lượng đăng kiểm phương tiện cơ giới đường bộ, đường thủy nội địa:

- Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hoá thủ tục cấp mới, cấp đổi giấy phép điều khiển phương tiện; triển khai hiệu quả việc cấp giấy phép lái xe quốc tế; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, camera giám sát quá trình đào tạo và sát hạch;

- Hoàn thiện cơ sở dữ liệu quản lý bằng, chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa. Xây dựng quy hoạch cơ sở đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa;

- Đẩy mạnh việc tách bạch giữa chức năng quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công trong lĩnh vực đăng kiểm phương tiện cơ giới đường bộ; triển khai các giải pháp, bảo đảm hiệu quả công tác quản lý nhà nước, phòng chống tiêu cực;

- Tổ chức tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, tinh thần, trách nhiệm và đạo đức của đội ngũ giáo viên, sát hạch viên, xử lý nghiêm minh khi vi phạm.

9. Nâng cao hiệu quả công tác cứu hộ, cứu nạn và cấp cứu y tế tai nạn giao thông: đẩy mạnh xã hội hóa công tác cứu hộ giao thông; tiếp tục tổ chức đào tạo, phổ biến kỹ năng sơ cấp cứu chấn thương do tai nạn giao thông cho người điều khiển phương tiện, lực lượng Cảnh sát giao thông, Thanh tra giao thông và các lực lượng quản lý, khai thác tuyến đường.

10. Phối hợp với thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh:

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt giai đoạn từ năm 2012 đến năm 2020; đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án giao thông đô thị tại Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh; nâng cao hiệu quả quản lý trật tự đô thị, đẩy mạnh phát triển vận tải hành khách công cộng, khuyến khích hạn chế sử dụng phương tiện cơ giới cá nhân;

- Tổ chức lại giao thông khoa học, hợp lý, phù hợp với cơ sở hạ tầng giao

trong ao tui; điều chỉnh chu kỳ đèn tín hiệu giao thông phù hợp với lưu lượng phương tiện tại giờ cao điểm; tăng các tuyến phố phân làn giao thông một chiều; phân tách làn phương tiện, bố trí làn đường dành riêng cho xe buýt.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổng cục Đường bộ Việt Nam:

a) Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật: chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức tổng kết thực hiện Luật Giao thông đường bộ 2008; triển khai xây dựng, sửa đổi, bổ sung các Nghị định, Thông tư về quản lý kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đào tạo sát hạch cấp giấy phép lái xe, kiểm soát tải trọng phương tiện, quản lý kinh doanh vận tải...theo hướng nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, hiệu quả thi hành pháp luật, công khai minh bạch và phù hợp với tiến trình thực hiện cải cách hành chính của Bộ.

b) Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật: đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về TTATGT tại các khu vực, địa bàn có tuyến đường cao tốc, tuyến quốc lộ được nâng cấp, mở rộng. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nâng cao trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ lái xe kinh doanh vận tải. Triển khai thực hiện các Đề án “Tăng cường hiệu quả tuyên truyền, phổ biến pháp luật an toàn giao thông trên đường bộ cao tốc và xây dựng mô hình tuyên truyền an toàn giao thông theo hình thức xã hội hóa”, “An toàn giao thông nông thôn”.

c) Công tác thanh tra chuyên ngành: tiếp tục thực hiện các giải pháp kiểm soát tải trọng xe trên đường bộ; triển khai Đề án “Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể Trạm kiểm tra tải trọng xe trên đường bộ đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030” khi được Thủ tướng Chính phủ thông qua, phấn đấu từ năm 2016 sẽ không còn xe quá tải tham gia giao thông; tập trung xử lý các vi phạm về hành lang an toàn giao thông đường bộ, bảo đảm an toàn giao thông khi thi công công trình đường bộ trên tuyến đường đang khai thác; tổ chức tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp cho lực lượng thanh tra, xử lý nghiêm minh khi vi phạm.

d) Trong hoạt động quản lý vận tải: phối hợp với các cơ quan chức năng tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển dịch vụ vận tải đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 04 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ; triển khai thực hiện quy định của Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; tăng cường kết nối, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hoá điều hành vận tải, bảo đảm hoạt động vận tải được giám sát chặt chẽ, hiệu quả, an toàn.

đ) Công tác quản lý kết cấu hạ tầng đường bộ:

- Đẩy mạnh triển khai công tác thẩm định an toàn giao thông trên hệ thống đường bộ; thường xuyên rà soát, phát hiện và xử lý kịp thời các điểm đen, các vị

trí mất an toàn giao thông trên đường bộ; tiếp tục kiểm tra điều chỉnh, bổ sung hợp lý hệ thống báo hiệu đường bộ, thiết bị an toàn giao thông; bảo đảm lộ trình đến năm 2020 có 80% quốc lộ đạt tiêu chuẩn an toàn hạng 2 theo quy định của quốc tế, 70% chiều dài mạng lưới đường bộ được lắp đặt đầy đủ hệ thống an toàn giao thông, 100% các điểm đen được xử lý, 100% các đoạn tuyến đường bộ có nguy cơ mất an toàn giao thông được thực hiện thẩm tra an toàn giao thông; hoàn thành mục tiêu thực hiện kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông đường bộ;

- Tiếp tục cập nhật dữ liệu của mạng lưới đường bộ hiện có, các tuyến đường bộ được xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo đăng trên Website của Tổng cục Đường bộ Việt Nam để theo dõi quản lý; đồng thời, cung cấp thông tin tuyến đường cho các tổ chức, cá nhân liên quan đến vận tải hàng hóa nhằm tạo thuận lợi cho công tác tổ chức vận tải và bảo đảm an toàn giao thông, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ;

- Tăng cường thực hiện công tác thẩm tra an toàn giao thông đối với công trình đường bộ theo chức năng, nhiệm vụ được phân công; nghiên cứu xây dựng định mức chi phí thẩm tra an toàn giao thông đường bộ cho từng giai đoạn của dự án và cho từng cấp đường bộ đang khai thác. Tổ chức đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ cho các đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan trực thuộc Bộ, UBND các địa phương và một số tổ chức cá nhân có nhu cầu.

e) Công tác quản lý đào tạo, sát hạch và cấp giấy phép lái xe:

- Chỉ đạo và giám sát việc thực hiện nghiêm quy định về trách nhiệm và xử lý vi phạm trong công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án “Nâng cao chất lượng đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe”;

- Thực hiện lộ trình đổi mới giấy phép lái xe bằng giấy bìa đang sử dụng sang giấy phép lái xe ô tô bằng vật liệu PET; đổi mới giấy phép ô tô xong trong năm 2016; giấy phép lái xe mô tô xong hết năm 2020;

- Đẩy mạnh việc thực hiện công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1 cho đồng bào dân tộc thiểu số;

- Triển khai việc đào tạo và sát hạch lái xe số tự động hạng B cho người có nhu cầu; tiến hành cấp, đổi giấy phép lái xe quốc tế theo quy định.

2. Cục Đường sắt Việt Nam:

a) Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật: xây dựng Dự thảo Luật Đường sắt (sửa đổi) trình Quốc hội vào tháng 6 năm 2016; triển khai xây dựng các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành luật ban hành kịp thời khi Luật Đường sắt mới có hiệu lực thi hành.

b) Chủ trì và phối hợp với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo đảm TTATGT đường sắt; trong đó, tập trung vào đối tượng là học sinh các trường

học và người dân sống dọc hai bên đường sắt, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đi qua đường ngang đường sắt; thường xuyên tổ chức tuyên truyền đến đội ngũ nhân viên đường sắt, lái tàu trong việc thực hiện nghiêm các quy định về bảo đảm TTATGT đường sắt;

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Đảm bảo an toàn giao thông đường sắt đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”, Quy chế phối hợp giữa Bộ Giao thông vận tải với UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có đường sắt đi qua trong việc đảm bảo TTATGT đường sắt;

- Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương tổ chức hướng dẫn giao thông trong giờ cao điểm tại cầu chung giữa đường sắt và đường bộ, tổ chức cảnh giới hoặc chốt gác tại các đường ngang và lối đi dân sinh có nguy cơ cao xảy ra tai nạn giao thông; thực hiện kết nối hệ thống tín hiệu đèn giao thông đường bộ với tín hiệu đèn báo hiệu trên đường sắt tại các đường ngang; đẩy mạnh việc thực hiện “Kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông đường sắt đến năm 2020”, trong đó tập trung vào việc hoàn thiện hệ thống đường gom, hàng rào cách ly, nút giao khác mức và cầu vượt đường sắt;

- Triển khai lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên toàn bộ đầu máy để tăng cường giám sát và ngăn ngừa các vi phạm về tốc độ của ban lái tàu. Tổ chức tập huấn nâng cao trình độ nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ sát hạch viên lái tàu và đội ngũ làm công tác kiểm tra nghiệp vụ định kỳ đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu tại các doanh nghiệp.

c) Phối hợp với Thanh tra Bộ chỉ đạo cơ quan chức năng đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo đảm TTATGT đường sắt, đặc biệt là các hành vi vi phạm tại cầu chung, đường ngang đường sắt.

d) Chủ trì phối hợp với Vụ An toàn giao thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc chấp hành quy định pháp luật về bảo đảm TTATGT đường sắt của tổ chức, cá nhân liên quan.

3. Cục Đường thủy nội địa Việt Nam:

a) Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật: trên cơ sở của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa, triển khai xây dựng, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, bảo đảm sự kịp thời, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực đường thủy nội địa.

b) Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật: phối hợp với các cơ quan truyền thông, chính quyền địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo đảm TTATGT đường thủy nội địa, tiếp tục thực hiện cuộc vận động "văn hóa giao thông với bình yên sông nước"; tổ chức cho chủ cảng, bến thủy nội địa, chủ phương tiện ký cam kết thực hiện những quy định của pháp luật giao thông đường thủy nội địa.

c) Trong công tác quản lý, bảo trì đường thủy nội địa: tập trung đầu tư nạo vét, thanh thải chướng ngại vật trên luồng đường thủy nội địa tại các khu vực cảng đầu mối trọng điểm; tăng cường công tác điều tiết, khống chế bảo đảm an toàn giao thông và chông va trôi tại các tuyến đường thủy nội địa có mật độ giao thông cao; thông báo luồng tuyến trên Website ngành giúp người tham gia giao thông nắm được tình hình, chủ động đi lại bảo đảm TTATGT; thường xuyên kiểm tra tuyến, điều chỉnh hệ thống báo hiệu, duy tu, bảo trì báo hiệu, đèn hiệu đảm bảo màu sắc, ánh sáng cho phương tiện vận tải đi lại an toàn; nghiên cứu xây dựng kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn đường thủy nội địa.

d) Công tác thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm: tăng cường thanh tra, kiểm tra hoạt động vận tải hành khách theo quy định của Nghị định số 110/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải thủy nội địa, tập trung vào những thời điểm lễ hội, du lịch trong năm, các bến thủy nội địa; quyết liệt xử lý các hành vi vi phạm là nguyên nhân trực tiếp gây tai nạn giao thông như chất lượng, an toàn kỹ thuật không đảm bảo, chở quá số người quy định được phép chở trên phương tiện, người điều khiển phương tiện không có bằng, chứng chỉ chuyên môn; bến bãi không đảm bảo điều kiện an toàn, chưa được cấp phép.

đ) Tiếp tục phối hợp với Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục Đường sắt Việt Nam và các địa phương triển khai có hiệu quả Quy chế phối hợp bảo đảm an toàn giao thông các tuyến đường thủy nội địa đi qua các vị trí có cầu đường bộ, đường sắt vượt sông.

e) Chú trọng thực hiện các giải pháp để nâng cao an toàn cho các phương tiện mang cấp VR-SB hành trình trên biển; xây dựng, hoàn thiện các quy định của pháp luật liên quan đến an toàn hàng hải, an ninh hàng hải cho phương tiện mang cấp VR-SB hoạt động.

4. Cục Hàng không Việt Nam:

a) Trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, các đề án về bảo đảm TTATGT: tập trung xây dựng, bảo đảm chất lượng, tiến độ Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 11 năm 2011 ban hành bộ Quy chế an toàn hàng không dân dụng trong lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay và Thông tư quy định về quản lý hoạt động bay.

b) Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật: Tiếp tục xây dựng chương trình cụ thể nhằm triển khai có hiệu quả công tác xây dựng văn hóa an toàn hàng không; tăng cường tuyên truyền về các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng không dân dụng để nâng cao ý thức trách nhiệm và nhận thức an ninh, an toàn hàng không dân dụng trong cộng đồng xã hội.

c) Tiếp tục triển khai Chương trình An toàn quốc gia (SSP), Chương trình An toàn đường cất hạ cánh, hệ thống quản lý an toàn (SMS) trong toàn ngành hàng không; khắc phục triệt để các khuyến cáo an toàn của Tổ chức hàng không dân dụng quốc tế (ICAO) và Cục Hàng không Liên bang Hoa Kỳ (FAA); nâng cao chất lượng giảng bình điều tra sự cố và thực hiện các biện pháp khắc phục, phòng ngừa sự cố, tai nạn.

u) Thực hiện các giải pháp để nâng cao chất lượng đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ cho nhân viên hàng không; nâng cao năng lực giám sát an toàn hàng không, đặc biệt về chất lượng giám sát viên an toàn hàng không.

đ) Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc chấp hành quy định pháp luật về an toàn hàng không dân dụng tại các cảng hàng không, sân bay, hoạt động khai thác tàu bay, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

5. Cục Hàng hải Việt Nam:

a) Tập trung xây dựng và hoàn thiện các Nghị định, Thông tư để hướng dẫn Bộ Luật Hàng hải năm 2015.

b) Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng của công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về TTATGT hàng hải với hình thức và nội dung phong phú, phù hợp với đối tượng tham gia hoạt động hàng hải; tiếp tục tổ chức các hội nghị tập huấn về chuyên ngành như: phổ biến các quy định của Bộ Luật hàng hải 2015, các Công ước, quy định quốc tế về an toàn, an ninh hàng hải, phòng ngừa ô nhiễm môi trường và lao động hàng hải.

c) Tiếp tục phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát hoạt động của tàu thuyền, cảng biển (đặc biệt là hoạt động của tàu chạy tuyến ven biển, tuyến từ bờ ra đảo); phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định về an ninh, an toàn hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường; tăng cường kiểm tra và xử lý nghiêm đối với hành vi “xếp hàng hóa lên xe ô tô vượt quá trọng tải cho phép của xe” tại các cảng biển.

d) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để tổ chức các khóa huấn luyện nâng cao trình độ chuyên môn cho sỹ quan kiểm tra tàu biển, cán bộ điều tra tai nạn hàng hải và tai nạn lao động hàng hải; các khóa huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng chống khủng bố, bảo đảm an ninh cảng biển cho các cán bộ làm công tác an ninh của Cảng vụ hàng hải, doanh nghiệp cảng biển; mời các chuyên gia của IMO, APEC giảng dạy các khóa huấn luyện tại Việt Nam về an ninh; tổ chức diễn tập tìm kiếm cứu nạn, diễn tập an ninh tại cảng biển theo kế hoạch được Bộ Giao thông vận tải phê duyệt.

đ) Tiếp tục triển khai các giải pháp để duy trì đội tàu biển Việt Nam trong danh sách trắng của Tokyo MOU.

e) Tập trung đẩy nhanh tiến độ duy trì các tuyến luồng trọng điểm; các khu neo đậu tránh trú bão; đầu tư, nâng cấp hệ thống phao tiêu báo hiệu ở các tuyến luồng, vị trí quan trọng để hỗ trợ tàu thuyền hành hải an toàn; chuẩn bị sẵn sàng các trang thiết bị phục vụ công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; thường trực 24/7 để xử lý nhanh, chính xác các tình huống an toàn, an ninh trên biển.

6. Cục Đăng kiểm Việt Nam:

a) Trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, các đề án về bảo đảm TTATGT: thực hiện rà soát sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác đăng kiểm tàu biển. Triển khai xây dựng bảo đảm chất lượng, tiến độ đối với Thông tư ban hành danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Giao thông vận tải; Thông tư quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu.

b) Tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án “Nâng cao chất lượng công tác đăng kiểm phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và phương tiện thủy nội địa góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông và ô nhiễm môi trường”, Đề án “đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động và phòng, chống tiêu cực trong công tác đăng kiểm”. Tiếp tục duy trì công tác đánh giá và chứng nhận theo quy định của Bộ luật Quản lý an toàn quốc tế (ISM Code), Bộ luật quốc tế về An ninh tàu biển và bên cảng (ISPS Code), Công ước Lao động hàng hải năm 2006 cho đội tàu biển Việt Nam hoạt động tuyến quốc tế dựa trên mức độ rủi ro của công ty và tàu theo Tokyo Mou.

c) Phối hợp với Trung tâm Đào tạo, tổ chức các lớp Tập huấn đăng kiểm viên xe cơ giới/bậc cao đáp ứng nhu cầu của các đơn vị đăng kiểm. Xây dựng kế hoạch tập huấn cập nhật, bổ sung các văn bản pháp lý, những quy định mới liên quan đến hoạt động kiểm định cho lãnh đạo, đăng kiểm viên và nhân viên nghiệp vụ các đơn vị đăng kiểm. Xây dựng kế hoạch chuẩn bị nguồn nhân lực phục vụ cho việc phát triển hệ thống các đơn vị đăng kiểm xe cơ giới theo Quy hoạch đã được duyệt.

d) Tăng cường phối hợp với lực lượng Thanh tra giao thông và Cảnh sát giao thông thực hiện kiểm tra và xử lý nghiêm đối với xe hết niên hạn sử dụng tham gia giao thông; tình trạng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường giữa hai kỳ kiểm định) đối với các phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, phương tiện thủy nội địa nhằm kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp tự ý thay đổi kết cấu, hình dáng, kích thước của phương tiện, không bảo đảm điều kiện an toàn kỹ thuật ra tham gia giao thông.

7. Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan của Bộ triển khai có hiệu quả công tác thẩm tra an toàn giao thông giai đoạn thiết kế kỹ thuật (đối với thiết kế 3 bước) hoặc thiết kế bản vẽ thi công (đối với thiết kế 2 bước) nhằm kịp thời xử lý những bất cập về hệ thống an toàn giao thông của dự án ngay từ giai đoạn thiết kế.

b) Phối hợp với Vụ An toàn giao thông và các đơn vị có liên quan thực hiện công tác thẩm tra an toàn giao thông giai đoạn trước khi đưa công trình vào khai thác; tiến hành rà soát, xử lý những bất cập của hệ thống an toàn giao thông trước khi đưa công trình vào khai thác (theo chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng nghiệm thu cấp Bộ).

ly nghiêm đối với các nhà thầu thi công không tuân thủ các quy định về bảo đảm an toàn giao thông, an toàn lao động và vệ sinh môi trường trong quá trình thi công xây dựng công trình giao thông, đặc biệt là dự án thi công trên đường đang khai thác.

d) Phối hợp với Vụ Khoa học - Công nghệ tăng cường rà soát, nghiên cứu các giải pháp khắc phục hư hỏng hần lún vệt bánh xe đối với kết cấu mặt đường bê tông nhựa sau khi đưa công trình vào khai thác sử dụng, nhằm bảo đảm điều kiện an toàn giao thông.

8. Cục Y tế Giao thông vận tải:

a) Phối hợp với các cơ quan chức năng của Bộ Y tế xây dựng ban hành Thông tư quy định Tiêu chuẩn sức khỏe thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam, tiêu chuẩn sức khỏe các chức danh nhân viên đường sắt và tiêu chuẩn sức khỏe người điều khiển phương tiện thủy nội địa.

b) Chủ trì, phối hợp với Tổng cục Đường bộ Việt Nam tổ chức đào tạo, tập huấn kỹ năng cấp cứu tai nạn giao thông cho đối tượng là cán bộ thuộc các cơ quan quản lý có liên quan về đường cao tốc, lực lượng thanh tra giao thông, Cảnh sát giao thông, tuần đường, tuần kiểm.

c) Chỉ đạo, kiểm tra giám sát công tác khám, cấp giấy chứng nhận sức khỏe cho lái xe của các đơn vị kinh doanh vận tải.

9. Tổng công ty Đường sắt Việt Nam:

a) Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác quản lý, đảm bảo TTATGT đường sắt; triển khai lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên toàn bộ đầu máy để tăng cường giám sát và ngăn ngừa các vi phạm về tốc độ của ban lái tàu.

b) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo đảm TTATGT đường sắt; trong đó, tập trung vào đối tượng là học sinh các trường học và người dân sinh sống dọc hai bên đường sắt, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đi qua đường ngang đường sắt; thường xuyên tổ chức tuyên truyền đến đội ngũ nhân viên đường sắt, lái tàu trong việc thực hiện nghiêm các quy định về bảo đảm TTATGT đường sắt.

c) Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Đảm bảo an toàn giao thông đường sắt đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”; duy trì đảm bảo hoạt động hiệu quả của các công trình, dự án bảo đảm an toàn giao thông đường sắt đã được đầu tư xây dựng trong thời gian qua; tiến hành triển khai các công trình dự án theo Quyết định 994/QĐ-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ.

d) Tăng cường, kiểm tra việc tuân thủ các quy định về bảo đảm TTATGT trong hoạt động vận tải đường sắt đặc biệt chú trọng bảo đảm an toàn giao thông tại các cầu chung giữa đường sắt và đường bộ, đường ngang không có người gác, tầm nhìn bị hạn chế.

d) Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương thực hiện Quy chế phối hợp giữa Bộ Giao thông vận tải với UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có đường sắt đi qua trong việc đảm bảo TTATGT đường sắt; tổ chức cảnh giới vào các giờ cao điểm tại các cầu chung đường sắt và đường bộ, đường ngang không có người gác mà lưu lượng phương tiện qua lại cao, tiềm ẩn nguy cơ tai nạn giao thông; có biện pháp khắc phục các sự cố, tai nạn giao thông đường bộ, đường sắt trong khu vực mình quản lý; cung cấp thông tin hỗ trợ cảnh giới tại các điểm giao cắt có nguy cơ tai nạn cao; đẩy mạnh việc thực hiện “Kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông đường sắt đến năm 2020”, trong đó tập trung vào việc hoàn thiện hệ thống đường gom, hàng rào cách ly, nút giao khác mức và cầu vượt đường sắt; cương quyết không để phát sinh thêm đường ngang trái phép.

e) Triển khai lắp đặt thiết bị cản chắn, dãn chắn tự động tại các đường ngang cảnh báo tự động có nguy cơ tiềm ẩn xảy ra tai nạn giao thông cao.

g) Tổ chức tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nhiệm vụ, tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp cho những người trực tiếp thực thi công vụ, nhiệm vụ liên quan đến công tác bảo đảm TTATGT đường sắt, xử lý nghiêm khi có vi phạm.

10. Thanh tra Bộ:

a) Tổ chức các hội nghị tập huấn nghiệp vụ đối với Thanh tra ngành Giao thông vận tải về công tác thanh tra, kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính và các văn bản pháp luật có liên quan.

b) Tiếp tục tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành giao thông vận tải, chỉ đạo thanh tra ngành giao thông vận tải đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra và xử phạt hành chính theo thẩm quyền. Tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực: các quy định pháp luật về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng ô tô; tải trọng phương tiện; đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe, bằng, chứng chỉ chuyên môn; bảo vệ KCHTGT; bảo đảm an toàn giao thông, an toàn lao động và vệ sinh môi trường đối với các công trình giao thông đang khai thác và công tác kiểm định phương tiện.

c) Chủ trì và phối hợp với Vụ An toàn giao thông, Vụ Tổ chức cán bộ và các cơ quan có liên quan, tổ chức thanh tra, kiểm tra các Cơ sở đào tạo, Trung tâm sát hạch lái xe trong toàn quốc.

11. Vụ Vận tải:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Bộ trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 30/2013/NĐ-CP về kinh doanh vận chuyển hàng không và hoạt động hàng không chung; trình Bộ ban hành theo thẩm quyền Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2015/TT-BGTVT quy định trách nhiệm và xử lý vi phạm trong hoạt động vận tải bằng xe ô tô; Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 01/2013/TT-BGTVT ngày 08 tháng 01 năm 2013 quy định về việc đăng ký phương tiện giao thông đường

sai, thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 10/2010/TT-BGTVT quy định trách nhiệm và xử lý vi phạm trong hoạt động vận tải bằng xe ô tô; Đề án Nâng cao chất lượng vận tải hành khách công cộng bằng xe ô tô buýt.

b) Tiếp tục tham mưu thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia về công tác kiểm soát tải trọng xe trên đường bộ; phối hợp với Tổng cục Đường bộ Việt Nam triển khai hiệu quả các nhiệm vụ tại Kế hoạch 12593/KHPH-BGTVT-BCA ngày 21 tháng 11 năm 2013 của liên Bộ Giao thông vận tải - Bộ Công an về phối hợp thực hiện việc tuân tra kiểm soát xử lý hành vi vi phạm chở hàng quá trọng tải của ô tô vận chuyển hàng hóa trên đường bộ.

c) Chủ trì phối hợp với Tổng cục Đường bộ Việt Nam và các Sở Giao thông vận tải kiểm tra, đôn đốc việc tuân thủ các quy định về an toàn giao thông trong hoạt động vận tải đường bộ.

d) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt giai đoạn từ năm 2012 đến năm 2020; tiếp tục nghiên cứu đề xuất cơ chế, chính sách phát triển vận tải hành khách công cộng gắn với hạn chế sử dụng phương tiện giao thông cá nhân.

12. Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Bộ trình Chính phủ ban hành Nghị định về quản lý cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; chủ trì thẩm định, trình Bộ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 36/2012/TT-BGTVT ngày 13 tháng 9 năm 2012 quy định cấp kỹ thuật đường thủy nội địa; Thông tư quy định về bảo trì công trình hàng không dân dụng.

b) Chủ trì và phối hợp với Tổng cục Đường bộ Việt Nam tăng cường rà soát, xử lý kịp thời các bất cập về hệ thống an toàn giao thông trên mạng lưới đường quốc lộ như: biển báo, vạch sơn, các điểm đen, điểm tiềm ẩn về tai nạn giao thông.

c) Chủ trì phối hợp với Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục Đường sắt Việt Nam, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam đẩy nhanh tiến độ thực hiện “Kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường sắt đến năm 2020”.

d) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh trong việc tổ chức lại giao thông khoa học, hợp lý, phù hợp với cơ sở hạ tầng giao thông đô thị.

13. Vụ Tổ chức cán bộ:

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định trình Bộ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2012/TT-BGTVT ngày 08 tháng 3 năm 2012 quy định trách nhiệm và xử lý vi phạm trong công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; Thông tư quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên, định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam, chương trình đào tạo, huấn luyện thuyền

viên và việc tiếp nhận học viên thực tập trên tàu biển Việt Nam; Thông tư quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận Vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải.

b) Chủ trì phối hợp với Vụ An toàn giao thông và Thanh tra Bộ tăng cường kiểm tra công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe, bằng, chứng chỉ chuyên môn nghiệp vụ; ngăn chặn có hiệu quả hành vi tiêu cực trong lĩnh vực này.

14. Vụ Kế hoạch Đầu tư, Ban Quản lý đầu tư các dự án đối tác công tư:

a) Đề xuất phân bổ nguồn lực cho đầu tư KCHTGT năm 2016, định hướng đến 2020. Trong đó, tập trung triển khai đầu tư Cảng hàng không quốc tế Long Thành, xây dựng hệ thống đường bộ cao tốc, các dự án nối thông và nâng cấp các quốc lộ thuộc hệ thống vành đai phía Bắc, phía Tây Nam, tuyến nối các cảng biển Việt Nam với các nước láng giềng; tiếp tục đầu tư đường ven biển, đường hành lang và đường tuần tra biên giới; triển khai xây dựng hệ thống đường kết nối giữa các Quốc lộ với đường cao tốc, đặc biệt giữa Quốc lộ 1 với đường cao tốc Bắc - Nam; nghiên cứu xây dựng đường sắt đôi khổ tiêu chuẩn (1435mm) trên một số tuyến hành lang quan trọng như: tuyến đường sắt Bắc - Nam (trước mắt ưu tiên đoạn Hà Nội - Vinh; Sài Gòn - Nha Trang) và tuyến đường sắt Hải Phòng - Hà Nội - Lào Cai.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc tham mưu, đề xuất phân bổ nguồn vốn thực hiện thẩm tra an toàn giao thông từ giai đoạn lập dự án đầu tư.

c) Chỉ đạo đơn vị tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm tra triển khai nghiên cứu các giải pháp nâng cao điều kiện an toàn giao thông của công trình từ giai đoạn lập dự án đầu tư.

15. Vụ Khoa học - Công nghệ:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định trình Bộ ban hành Thông tư quy định về đăng kiểm tàu biển Việt Nam; Thông tư quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu; Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vận hành, bảo trì đường sắt đô thị.

b) Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan tiếp tục triển khai nghiên cứu các giải pháp khắc phục hư hỏng hần lún vệt bánh xe đối với kết cấu mặt đường bê tông nhựa sau khi đưa công trình vào khai thác sử dụng, nhằm bảo đảm điều kiện an toàn giao thông.

16. Vụ An toàn giao thông:

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Bộ trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định về thẩm tra, thẩm định an toàn giao thông tại Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010. Tham mưu cho Bộ ban hành theo thẩm quyền Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 11 năm 2011 ban hành bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng trong lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu

oay; không từ quy định về giải quyết sự cố, tai nạn giao thông trên đường sắt quốc gia; Đề án Xây dựng các giải pháp đảm bảo TTATGT đường bộ tại những khu vực có khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn toàn quốc; Đề án Xây dựng các giải pháp đảm bảo TTATGT trên đường cao tốc.

b) Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo đảm TTATGT trong các lĩnh vực đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải và hàng không; Tổ chức tập huấn nâng cao nhận thức và tăng cường năng lực cho các Ban Quản lý dự án, Sở Giao thông vận tải, nhà đầu tư dự án đường bộ theo hình thức PPP đối với công tác thẩm tra, thẩm định an toàn giao thông; tổ chức tuyên truyền Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt khi Chính phủ thông qua.

c) Phối hợp với Tổng cục Đường bộ Việt Nam xây dựng định mức chi phí thẩm tra an toàn giao thông đường bộ cho từng giai đoạn của dự án và cho từng cấp đường bộ đang khai thác; đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ cho các đối tượng là cán bộ công chức, viên chức thuộc các cơ quan trực thuộc Bộ, UBND các địa phương và một số tổ chức cá nhân có nhu cầu.

d) Chủ trì phối hợp với Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông tham mưu cho Bộ triển khai đồng bộ, hiệu quả công tác thẩm định, thẩm tra an toàn giao thông trên mạng lưới đường bộ.

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quy định về công tác bảo đảm an toàn giao thông trong các lĩnh vực đường bộ, đường sắt, hàng hải, hàng không.

e) Phối hợp với Thanh tra Bộ, Vụ Tổ chức cán bộ tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe, bằng, chứng chỉ chuyên môn nghiệp vụ...

g) Chủ trì tổng hợp, theo dõi diễn biến tình hình tai nạn giao thông trên địa bàn cả nước, kịp thời tham mưu cho Bộ xử lý, ban hành các văn bản có liên quan nhằm tiếp tục kiểm chế và kéo giảm tai nạn giao thông trong năm 2016.

h) Là cơ quan đầu mối giúp Bộ trưởng đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong ngành Giao thông vận tải thực hiện Kế hoạch hành động này; tổng hợp tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao của các cơ quan, đơn vị để báo cáo tại Hội nghị giao ban Bộ.

17. Các Sở Giao thông vận tải:

a) Chủ trì, phối hợp với Tổng cục Đường bộ Việt Nam đẩy mạnh công tác tập huấn nâng cao năng lực quản lý và bảo trì đường giao thông nông thôn cho các huyện, xã tại địa phương; cải tạo nâng cao mức độ an toàn tại các giao cắt của đường giao thông nông thôn, giao cắt giữa đường giao thông nông thôn với quốc lộ, đường tỉnh đang khai thác; cải tạo điều kiện an toàn giao thông tại các khu vực thị trấn, thị tứ trên các đường huyện và đường xã.

b) Triển khai đồng bộ công tác thẩm tra, thẩm định an toàn giao thông tại các

giai đoạn của dự án đối với các dự án đường bộ do địa phương quản lý.

c) Tổ chức tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về các quy định pháp luật mới ban hành liên quan đến công tác bảo đảm TTATGT. Xây dựng chương trình tuyên truyền, phổ biến pháp luật về TTATGT nông thôn tại các lễ hội truyền thống, các phiên chợ; biên soạn tài liệu và thực hiện tuyên truyền an toàn giao thông bằng tiếng dân tộc thiểu số.

d) Chủ trì tham mưu, xây dựng trình UBND cấp tỉnh có phương án để duy trì hoạt động (24 giờ/ngày và 07 ngày/tuần) của Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động trên toàn hệ thống đường địa phương. Chủ động tham mưu đề xuất với UBND cấp tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng tăng cường kiểm tra, giám sát các tổ chức trực tiếp quản lý khu vực đầu nguồn hàng (các bến cảng, khu mỏ, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế...) trong việc chấp hành quy định về tải trọng xe, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm.

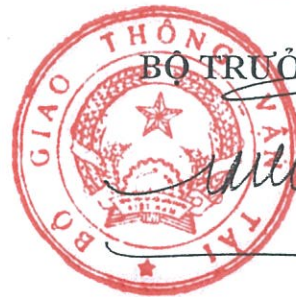
đ) Chỉ đạo lực lượng Thanh tra giao thông của Sở:

- Phối hợp với các lực lượng của Bộ Giao thông vận tải và ngành Công an, tiếp tục triển khai thực hiện Công điện số 1966/CD-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch phối hợp số 12593/KHPH-BGTVT-BCA ngày 21 tháng 11 năm 2013 của liên Bộ Giao thông vận tải – Bộ Công an. Trong quá trình tổ chức thực hiện cần có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị chức năng của Bộ Giao thông vận tải để tạo sự thống nhất, đồng thuận mạnh mẽ giữa các lực lượng thực hiện nhiệm vụ bảo đảm TTATGT, nâng cao hiệu quả, tác dụng của các giải pháp bảo đảm TTATGT;

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định của pháp luật về bảo vệ KCHTGT đường bộ và trong hoạt động kinh doanh vận tải; chú trọng xử lý các hành vi lấn chiếm trái phép lòng đường, vỉa hè, vi phạm nồng độ cồn đối với lái xe kinh doanh vận tải. /.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Ủy ban ATGTQG (để b/c);
- Các Thứ trưởng Bộ GTVT;
- Các Vụ, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ;
- Tổng cục ĐBVN;
- Các Cục quản lý chuyên ngành thuộc Bộ;
- Các Sở GTVT;
- Các Tổng công ty: Đường sắt Việt Nam, Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam, Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc, Cảng hàng không Việt Nam, Hàng không Việt Nam, Quản lý bay Việt Nam.
- Lưu: VT, ATGT (5).



Đình La Thăng

